

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 312/2021/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 7 năm 2021 về ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Tòng Văn P, sinh năm 1980. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 3, phường A, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- *Bị đơn*: Chị Lù Thị P, sinh năm 1978. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 3, phường A, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 7 Điều 26 và khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Tòng Văn P và chị Lù Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung:

Chị Lù Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Tòng Trí Đ, sinh ngày 06/02/2017, đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Tòng Văn P cấp dưỡng nuôi con chung 800.000đ (tám trăm nghìn đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 9/2021 đến khi con đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

b) Về tài sản chung: Không có

c) Về nợ chung: Không.

d) Về án phí: Nguyên đơn anh Tòng Văn P tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2019/0002971, ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyết định yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND TP Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- UBND phường A, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng Hạnh**